|  |  |
| --- | --- |
| **BỘ CÔNG THƯƠNG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /TTr-BCT | *Hà Nội, ngày tháng năm 2025* |

**DỰ THẢO**

**TỜ TRÌNH**

**Hồ sơ dự thảo Nghị định quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả**

Kính gửi: Chính phủ

Thực hiện Quyết định số 1526/QĐ-TTg ngày 14 tháng 7 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Danh mục và phân công cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản quy định chi tiết thi hành các luật, nghị quyết được Quốc hội khóa XV thông qua tại Kỳ họp thứ 9, Bộ Công Thương được giao chủ trì xây dựng Nghị định hướng dẫn Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả thay thế Nghị định số 21/2011/NĐ-CP ngày 29/3/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả. Bộ Công Thương đã chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương hoàn thành Dự thảo Nghị định gửi Bộ Tư pháp thẩm định hồ sơ dự thảo Nghị định.

Ngày / /2025, Bộ Tư pháp đã có Báo cáo thẩm định số /BCTĐ-BTP về Dự thảo Nghị định của; tiếp thu và giải trình ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp, Bộ Công Thương đã hoàn thiện hồ sơ dự thảo Nghị định quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; kính trình Chính phủ về việc ban hành Nghị định quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả như sau:

**I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH VĂN BẢN**

**1. Cơ sở chính trị, pháp lý**

Nghị quyết số 55-NQ/TW ngày 11 tháng 02 năm 2020 của Bộ Chính trị về định hướng chiến lược phát triển năng lượng quốc gia của Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045;

Luật Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả số 50/2010/QH12 ngày 17 tháng 6 năm 2010; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả số 77/2025/QH15 ngày 18 tháng 6 năm 2025

Quyết định số 1526/QĐ-TTg ngày 14/7/2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Danh mục và phân công cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản quy định chi tiết thi hành các luật, nghị quyết được Quốc hội khóa XV thông qua tại Kỳ họp thứ 9; Theo đó Thủ tướng Chính phủ giao Bộ Công Thương xây dựng Nghị định quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả (điểm đ khoản 1 Điều 9; khoản 2 Điều 13; Điều 44; khoản 1 Điều 45; Điều 48 Luật sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả năm 2010; khoản 11, khoản 18, khoản 19, khoản 20 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả); thời hạn trình trước ngày 15/10/2025.

**2. Cơ sở thực tiễn**

Luật Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả (Luật SDNL TK&HQ - Luật số 50/2010/QH12) được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XII, kỳ họp thứ 7 thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2010, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2011.

Chính phủ đã ban hành Nghị định số 21/NĐ-CP ngày 29/3/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả

Tuy nhiên, sau 15 năm triển khai thi hành, đến nay đã bộc lộ bất cập cần phải rà soát để sửa đổi, bổ sung một số nội dung được quy định tại Luật Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả và các luật liên quan để kịp thời điều chỉnh các quan hệ xã hội phát sinh trong thực tiễn hoạt động sử dụng năng lượng trong các ngành công nghiệp sản xuất, chế biến các sản phẩm công nghiệp để ứng phó với các thách thức mới.

Đồng thời, để thể chế hóa chủ trương, đường lối của Đảng tại Nghị quyết số 55-NQ/TW, Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị. Ngày 18/6/2025, tại Kỳ họp lần thứ 9, Quốc hội khóa XV đã thông qua **Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả**. Luật đã có quy định giải pháp đột phá, tháo gỡ các điểm nghẽn đối với hoạt động sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, bổ sung mô hình tổ chức dịch vụ năng lượng (Điều 43a), mô hình quỹ, tăng cường khuyến khích, ưu đãi đầu tư, áp dụng các công nghệ sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả tiên tiến trong sản xuất công nghiệp, sinh hoạt, trong xây dựng và giao thông vận tải (Điều 41); cắt giảm, đơn giản hóa các thủ tục hành chính (Điều 34, 39), tăng cường phân cấp, phân quyền (Điều 32, 39).

Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả đã giải quyết được các vấn đề của thực tiễn trong nước đặt ra, phù hợp với luật pháp, thông lệ quốc tế, đồng thời tăng cường hiệu quả, hiệu lực trong quản lý nhà nước, loại bỏ vướng mắc, rào cản, tạo hành lang pháp lý thuận lợi, tăng cường các cơ chế khuyến khích, thúc đẩy hoạt động sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả. Bên cạnh đó, tại điểm đ khoản 1 Điều 9; khoản 2 Điều 13; Điều 44; khoản 1 Điều 45; Điều 48 Luật sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả năm 2010; khoản 11, khoản 18, khoản 19, khoản 20 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả giao Chính phủ quy định chi tiết các nội dung này.

Việc xây dựng Nghị định hướng dẫn Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả thay thế Nghị định số 21/NĐ-CP ngày 29/3/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả là hết sức cần thiết, nhằm tiếp tục quán triệt, thể chế hóa các quan điểm, chủ trương của Đảng, Nhà nước giải quyết được các vấn đề của thực tiễn trong nước đặt ra, phù hợp với luật pháp, thông lệ quốc tế, đồng thời tăng cường hiệu quả, hiệu lực trong quản lý nhà nước, loại bỏ vướng mắc, rào cản, tạo hành lang pháp lý thuận lợi, tăng cường các cơ chế khuyến khích, thúc đẩy hoạt động sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.

**II. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH VÀ QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH**

**1. Mục đích ban hành Nghị định quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả**

- Quy định chi tiết điểm đ khoản 1 Điều 9; khoản 2 Điều 13; Điều 44; khoản 1 Điều 45; Điều 48 Luật sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả năm 2010; khoản 11, khoản 18, khoản 19, khoản 20 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả

- Nâng cao tính thực tiễn, khả thi và biện pháp thi hành Luật Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất của hệ thống luật pháp trong các hoạt động sử dụng năng lượng, phù hợp với các cam kết quốc tế.

- Hoàn thiện các quy định quản lý hoạt động về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả đối với các cơ sở sản xuất công nghiệp, công trình xây dựng và cơ sở vận tải trọng điểm.

**2. Quan điểm xây dựng dự thảo Nghị định quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả**

- Thể chế hóa các quan điểm, đường lối của Đảng, Nhà nước đối với các hoạt động sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.

- Góp phần quan trọng trong việc thực hiện chiến lược phát triển kinh tế gắn với an ninh năng lượng và bảo vệ môi trường, phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế thị trường có sự điều tiết của Nhà nước và hội nhập kinh tế quốc tế.

- Tăng cường hiệu lực, hiệu quả hoạt động quản lý nhà nước về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, phát huy hơn nữa vai trò, trách nhiệm của các Bộ, cơ quan ngang Bộ; địa phương, doanh nghiệp...

- Khuyến khích phát triển những ngành nghề tiêu thụ ít năng lượng, tài nguyên thiên nhiên, tạo ra giá trị gia tăng cao. Có chính sách kiểm soát đối với những ngành có cường độ sử dụng năng lượng cao, tiêu thụ nhiều tài nguyên thiên nhiên.

- Kế thừa và phát triển các quy định của pháp luật về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả hiện hành, đáp ứng yêu cầu thực tiễn trong hoạt động này.

Các nội dung trong dự thảo Nghị định đảm bảo đồng bộ, phù hợp với quy định tại Luật sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, phù hợp với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách của nhà nước.

**III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO VĂN BẢN**

1. Thực hiện nhiệm vụ Thủ tướng Chính phủ giao tại Quyết định số 1526/QĐ-TTg ngày 14 tháng 7 năm 2025 ban hành Danh mục và phân công cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản quy định chi tiết thi hành các luật, nghị quyết được Quốc hội khóa XV thông qua tại Kỳ họp thứ 9; theo đó, Bộ Công Thương đã thành lập Tổ soạn thảo xây dựng dự thảo Nghị định hướng dẫn Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả thay thế Nghị định số 21/NĐ-CP ngày 29/3/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả

2. Trong quá trình soạn thảo Nghị định, Bộ Công Thương đã tổ chức họp, lấy ý kiến của các thành viên Tổ soạn thảo đối với các lần Dự thảo Nghị định. Bộ Công Thương có văn bản đề nghị các Bộ, ngành, địa phương, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam góp ý đối với Dự thảo Nghị định (Công văn số ……/BCT-ĐCK ngày /9/2025), đồng thời đăng tải Dự thảo Nghị định trên Cổng thông tin điện tử của của Bộ Công Thương để lấy ý kiến góp ý theo quy định.

3. Bộ Công Thương đã tổng hợp, tiếp thu ý kiến của các Bộ, ngành, địa phương, đơn vị, cá nhân; hoàn thiện Dự thảo Nghị định. Bên cạnh đó, Bộ Công Thương đã tổ chức 02 hội nghị (tại thành phố Hồ Chí Minh ngày 15/9/2025 và tại thành phố Hà Nội ngày 18/9/2025) để lấy ý kiến ý kiến của các cơ quan, tổ chức, cá nhân, đặc biệt là ý kiến của các đối tượng chịu sự tác động đối với nội dung của dự thảo Nghị địn.

4. Tiếp thu ý kiến của 13 Bộ, ngành, 34/34 địa phương và ý kiến góp ý của các đại biểu tham dự tại 02 hội nghị, Bộ Công Thương hoàn thiện hồ sơ Dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu qu; đồng thời gửi Bộ Tư pháp thẩm định tại Văn bản số …/BCT-ĐCK ngày /9/2025 và Bộ Tư pháp đã có Báo cáo thẩm định Dự thảo Nghị định số …./BCTĐ-BTP ngày …/10/2025.

5. Tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp, Bộ Công Thương đã chỉnh sửa, hoàn thiện Dự thảo Nghị định, trình Chính phủ xem xét, ban hành.

**IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH**

**1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng**

- Phạm vi điều chỉnh đã được quy định tại Luật hiện hành về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; chính sách, biện pháp thúc đẩy sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; quyền, nghĩa vụ, trách nhiệm của tổ chức, hộ gia đình, cá nhân trong sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.

- Đối tượng áp dụng bao gồm tổ chức, hộ gia đình, cá nhân sử dụng năng lượng trên lãnh thổ Việt Nam.

**2. Bố cục của dự thảo Nghị định**

Về bố cục, Dự thảo Nghị định gồm 09 Chương và 39 Điều và 01 Phụ lục.

Chương 1. Quy định chung (gồm 2 Điều, từ Điều 01 đến Điều 2)

Chương 2. Thống kế về sử dụng năng lượng trọng điểm (gồm 3 Điều, từ Điều 3 đến Điều 5)

Chương 3. Cơ sở sử dụng năng lượng trọng điểm (gồm 7 Điều, từ Điều 6 đến Điều 12)

Chương 4. Tổ chức kiểm toán năng lượng (gồm 5 Điều, từ Điều 11 đến điều 15)

Chương 5. Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước (gồm 3 Điều, từ Điều 16 đến Điều 18)

Chương 6. Dán nhãn năng lượng cho phương tiện, thiết bị sử dụng năng lượng và vật liệu xây dựng (gồm 8 Điều, từ Điều 19 đến Điều 26)

Chương 7. Biện pháp thúc dẩy sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả (gồm 6 Điều, từ Điều 27 đến Điều 32)

Chương 8. Kiểm tra, thanh tra về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả (gồm 3 Điều, từ Điều 33 đến điều 35)

Chương 9. Tổ chức thực hiện (gồm 4 Điều, từ Điều 36 đến Điều 39

Phụ lục gồm 06 biểu mẫu.

**3. Nội dung cơ bản**

3.1 Về quy định chung:Nghị định này quy định về thống kế năng lượng; quản lý giám sát sử dụng năng lượng; cơ sở sử dụng năng lượng trọng điểm; Tổ chức kiểm toán năng lượng; sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước; dán nhãn năng lượng cho phương tiện, thiết bị sử dụng năng lượng và vật liệu xây dựng; Quỹ thúc đẩy sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; Tổ chức dịch vụ năng lượng biện pháp thúc đẩy sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; kiểm tra, thanh tra về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.

Nghị định này áp dụng đối với tổ chức, cá nhân sử dụng năng lượng tại Việt Nam.

3.2. Về thống kê sử dụng năng lượng: Nghị định Quy định về chỉ tiêu thống kê về sử dụng năng lượng trong hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia được áp dụng thống nhất trong cả nước và cập nhật hàng năm; Trách nhiệm thu thập, tổng hợp, phân tích thông tin thống kế về sử dụng năng lượng; Tổ chức hệ thống cơ sở dữ liệu năng lượng quốc gia

3.3. Về cơ sở sử dụng năng lượng trọng điểm: Nghị định này quy định về việc xác định cơ sở sử dụng năng lượng trọng điểm; Danh sách cơ sở sử dụng năng lượng trọng điểm; Mô hình quản lý năng lượng; Kiểm toán năng lượng; Kế hoạch sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; Đào tạo và cấp chứng chỉ Kiểm toán viên năng lượng; Đào tạo và cấp chứng chỉ Quản lý năng lượng

3.4. Về tổ chức kiểm toán năng lượng: Nghị định quy định yêu cầu đối với Tổ chức Kiểm toán năng lượng; Hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận Tổ chức Kiểm toán năng lượng; Hình thức nộp hồ sơ; Trình tự cấp Giấy chứng nhận đăng ký Tổ chức Kiểm toán năng lượng; Trách nhiệm Tổ chức Kiểm toán năng lượng

3.5. Về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong cơ quan, đơn vị sử dụng nhân sách nhà nước: Nghị định quy định việc sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước; Mua sắm phương tiện, thiết bị của cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước; Báo cáo sử dụng năng lượng của cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước

3.6. Về dán nhãn năng lượng cho các phương tiện, thiết bị sử dụng năng lượng và vật liệu xây dựng: Nghị định quy định về phân loại nhãn năng lượng; Phòng thử nghiệm hiệu suất năng lượng; Hồ sơ công bố dán nhãn năng lượng đối với phương tiện, thiết bị và vật liệu xây dựng; Đình chỉ việc dán nhãn năng lượng; Báo cáo của các cơ sở sản xuất phương tiện, thiết bị vật liệu xây dựng thuộc Danh mục phương tiện, thiết bị, vật liệu xây dựng phải dán nhãn năng lượng; Báo cáo của các doanh nghiệp nhập khẩu phương tiện, thiết bị sử dụng năng lượng và vật liệu xây dựng thuộc Danh mục phương tiện, thiết bị phải dán nhãn năng lượng; Kiểm tra, báo cáo việc thực hiện dán nhãn năng lượng; Phương tiện, thiết bị và vật liệu xây dựng sử dụng năng lượng phải loại bỏ.

3.7. Về biện pháp thúc đẩy sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả: Nghị định quy định việc ap dụng các biện pháp quản lý và công nghệ sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; Kiểm toán năng lượng và báo cáo tình hình sử dụng năng lượng tại các cơ sở không thuộc Danh mục cơ sở sử dụng năng lượng trọng điểm; Chương trình quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; Các chính sách ưu đãi đối với hoạt động thúc đẩy sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; Nguồn vốn hoạt động của Quỹ thúc đẩy sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; Nâng cao nhận thức về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.

3.8. Về kiểm tra, thanh tra về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả: Nghị định quy định nội dung kiểm tra, thanh tra về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; Quyền hạn và trách nhiệm về kiểm tra, thanh tra sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; Quyền và nghĩa vụ của đối tượng thanh tra về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả

3.9. Về tổ chức thực hiện: Nghị định quy định trách nhiệm của các Bộ trong việc thực hiện quản lý nhà nước về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả;Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các tỉnh và thành phố trực thuộc Trung ương; Hiệu lực thi hành, trách nhiệm thi hành.

**V. NHỮNG NỘI DUNG BỔ SUNG MỚI SO VỚI DỰ THẢO VĂN BẢN GỬI THẨM ĐỊNH (NẾU CÓ)**

**VI. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN ĐẢM BẢO CHO VIỆC THI HÀNH VĂN BẢN VÀ THỜI GIAN TRÌNH BAN HÀNH**

**1. Cơ quan chịu trách nhiệm tổ chức thi hành Nghị định**

- Chính phủ thống nhất quản lý nhà nước về hoạt động sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong phạm vi cả nước và chỉ đạo các Bộ ngành, địa phương thực hiện pháp luật về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.

- Bộ Công Thương chịu trách nhiệm trước Chính phủ thực hiện quản lý nhà nước về hoạt động sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.

- Bộ, cơ quan ngang bộ trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm thực hiện và phối hợp với Bộ Công Thương trong quản lý nhà nước về hoạt động sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.

- Ủy ban nhân dân các cấp thực hiện quản lý nhà nước về hoạt động sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quảtrong phạm vi địa phương theo quy định.

**2. Các điều kiện đảm bảo thi hành Nghị định**

***2.1. Ban hành các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành***

Sau khi Nghị định quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả mới được ban hành, các Bộ liên quan ban hành các văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL) quy định chi tiết, hướng dẫn và triển khai Nghị định đầy đủ, đúng tiến độ.

***2.2. Tổ chức thực thi Nghị định sau khi ban hành***

Sau khi Nghị định được ban hành, các Bộ sẽ căn cứ nhiệm vụ được giao để triển khai thực hiện theo đúng quy định.

Tổ chức tuyên truyền, phổ biến Nghị định, bảo đảm nguồn lực thực hiện và giám sát, thanh tra, kiểm tra, theo dõi thi hành.

***2.3. Dự kiến nguồn lực:***

- Về cơ bản Nghị định quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả không phát sinh bộ máy hành chính, không làm tăng kinh phí đầu tư của xã hội. Các Bộ, cơ quan ngang bộ, UBND tỉnh sử dụng bộ máy hiện có để triển khai các quy định của Nghị định.

- Việc triển khai thi hành Nghị địnhả sẽ không làm tăng biên chế hưởng lương từ ngân sách nhà nước do các nhóm giải pháp chính sách đề xuất sửa đổi, bổ sung tiếp tục các nội dung công việc được quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật đã được ban hành nên không làm thay đổi tổ chức bộ máy và biên chế hưởng lương từ ngân sách nhà nước.

- Sau khi Nghị định được ban hành, dự kiến một số hoạt động cơ bản cần bố trí kinh phí để triển khai trong thực tiễn gồm: xây dựng các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn một số nội dung của các Bộ; tuyên truyền, phổ biến pháp Luật và triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao theo quy định của Nghị định và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành.

- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, UBND các tỉnh sử dụng bộ máy hiện có, do vậy có đầy đủ nguồn nhân lực, bộ máy, điều kiện cơ bản để thực thi Nghi định khi được Chính phủ thông qua. Các đơn vị hiện tại thuộc Bộ Công Thương vẫn đang hoạt động hiệu quả và đảm bảo đầy đủ chức năng quản lý nhà nước về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả. Đội ngũ công chức ngành Công Thương về cơ bản đáp ứng tốt yêu cầu về chuyên môn, năng lực trong quản lý sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, qua đó góp phần quan trọng vào việc hình thành nguồn nhân lực có bản lĩnh chính trị vững vàng và hỗ trợ nâng cao chất lượng, hiệu quả, đủ điều kiện để triển khai thi hành Nghị định.

- Các Bộ, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương bố trí nguồn nhân lực, tổ chức chỉ đạo thực hiện Nghị định trong phạm vi, lĩnh vực của đơn vị mình.

- Bộ Công Thương chỉ đạo, hướng dẫn các Tập đoàn, doanh nghiệp có liên quan chuẩn bị nhân lực, bộ máy, đảm bảo các cán bộ được đào tạo và có năng lực để triển khai Nghị định trong phạm vi, chức năng, nhiệm vụ được quy định tại Nghị đinhh.

**2. Thời gian ban hành:**

*Nghị định ban hành có hiệu lực từ 01/01/2026*

**VII. NHỮNG VẤN ĐỀ XIN Ý KIẾN (NẾU CÓ)**

Những vấn đề còn ý kiến khác nhau cần xin ý kiến cấp có thẩm quyền và kiến nghị phương án giải quyết.

Trên đây là Tờ trình về dự thảo Nghị định quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả xin kính trình Chính phủ xem xét, quyết định./.

*(Hồ sơ, tài liệu gửi kèm theo: Dự thảo Nghị định; Báo cáo tiếp thu, giải trình ý kiến của Bộ Tư pháp; Bản so sánh, thuyết minh nội dung dự thảo; Bản đánh giá thủ tục hành chính, việc phân cấp nhiệm vụ, quyền hạn; Bản Tổng hợp, tiếp thu, giải trình ý kiến của các Bộ, địa phương, đơn vị, cá nhân liên quan, kèm theo bản chụp ý kiến góp ý).*

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như trên;  - Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);  - Các Phó Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);  - Văn phòng Chính phủ;  - Bộ Tư pháp;  - Lãnh đạo Bộ Công Thương;  - Vụ PC;  - Lưu: VT, ĐCK(TuanNANH). | **BỘ TRƯỞNG**    **Nguyễn Hồng Diên** |